

GIAO LƯU VĂN HÓA ĐÔNG SƠN VỚI KHU VỰC ĐÔNG NAM Á THỜI TIỀN SỬ¹

TRÌNH NĂNG CHUNG*

Văn hóa Đông Sơn là một nền văn hóa thuộc thời đại kim khí phát triển rực rỡ trong khu vực Đông Nam Á. Đã có một thời, giới tiền sử học khu vực chịu ảnh hưởng mạnh mẽ quan điểm của R.Heine-Geldern cho rằng, văn hóa Đông Sơn phổ biến rộng khắp Đông Nam Á. Nhưng ngày nay, chúng ta chỉ thừa nhận văn hóa Đông Sơn phân bố chủ yếu ở miền Bắc Việt Nam. Chính vì văn hóa Đông Sơn ở một vị trí địa lợi quan trọng: vùng đồng bằng châu thổ của 3 con sông lớn, nhiều phù sa, lại nằm ven biển Đông, nên việc văn hóa Đông Sơn có những mối giao lưu văn hóa với các nền văn hóa cùng thời ở Đông Nam Á là vấn đề tất yếu.

Trong vài thập kỷ gần đây, đồng thời với sự phát triển việc nghiên cứu văn hóa Đông Sơn ở Việt Nam, nhiều nước ở Đông Nam Á cũng có những bước tiến quan trọng trong việc nghiên cứu thời đại kim khí trong khu vực. Đó là những điều kiện thuận lợi để chúng ta phục dựng lại lịch sử về các mối quan hệ nhiều chiều này.

Để có được cái nhìn cụ thể về mối quan hệ này, chúng tôi muốn đưa ra những minh chứng cụ thể từ những vùng lãnh thổ khác nhau trong khu vực.

I. GIAO LƯU VĂN HÓA ĐÔNG SƠN VỚI KHU VỰC ĐÔNG NAM Á LỤC ĐỊA

1. Giao lưu văn hóa Đông Sơn với khu vực Lào

Lào là một quốc gia liền kề với Việt Nam về phía tây. Cho đến nay, việc nghiên cứu khảo cổ học tiền sử và sơ sử còn là khâu yếu của khảo cổ học Lào. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu mối quan hệ giữa văn hóa Đông Sơn và những văn hóa cùng thời ở Lào còn thiếu nhiều tài liệu minh chứng, ngoài sự xuất hiện của những trống đồng Đông Sơn ở mảnh đất này.

Đến nay, các nhà khảo cổ học đã tìm thấy một số trống Đông Sơn ở sâu trong lãnh thổ Lào như trống Đon Đét, trống Phôn Xa Vắn, trống Huổi Hua Xang I và trống Huổi Hua Xang II.

Trống Đon Đét do ông Nelson phát hiện năm 1924 trong khi làm đường từ Pắc Xế đi U Bon. Vì thế trống còn có tên gọi là trống Nelson hay trống U Bon. Đây là chiếc trống loại I Heger rất đẹp, với hoa văn hình học đặc trưng Đông Sơn, cùng những hình chim lạc, cá bơi và hình thuyền có người đội mũ hóa trang lông chim tương tự như trên trống đồng Hoàng Hạ, Phú Xuyên hoặc trên thân thạp Việt Khê, thạp Đào Thịnh. Chiếc trống này tương ứng với nhóm trống Đông Sơn sớm.

Hai chiếc trống Houei Hua Sang I và II được phát hiện bên bờ sông Mê Kông, gần bản Houei Hua Sang, cách Xavannakhet

* PGS.TS. Viện Khảo cổ học.

khoảng 40km về phía bắc. Trên bề mặt chiếc trống thứ nhất còn nhận biết được vành hoa văn hình chim cách điệu và văn hình học đặc trưng Đông Sơn, chiếc thứ hai còn thấy rõ hoa văn vòng tròn đồng tâm trên mặt trống.

Năm 1974, trống Phôn Xa Vắn do đoàn khảo sát Lào - Nhật Bản phát hiện tại bản Phôn Xa Vắn, tỉnh Xavannakhet. Chính giữa mặt trống là ngôi sao 12 cánh. Trên mặt và thân trống đều trang trí bằng những hoa văn hình học đặc trưng của trống Đông Sơn, như văn hình răng lược, vòng tròn tiếp tuyến có chấm giữa.

Năm 1975, trống Viêng Xay tìm thấy được ở vùng Mường Viêng Xay. Trên mặt trống đã xuất hiện các khối tượng cóc đơn và cóc kép. Trống có hoa văn trang trí đơn giản. Đây là chiếc trống Đông Sơn thuộc nhóm muộn.

Dấu ấn văn hóa Đông Sơn còn được thể hiện rõ trong di chỉ khảo cổ học Lao Pako nổi tiếng. Từ năm 1993 đến năm 1996, các nhà khảo cổ học Lào và Úc đã tiến hành vài đợt khai quật tại địa điểm Lao Pako, thuộc bờ nam Nậm Ngừm, cách thủ đô Viêng Chăn khoảng 40 km về phía đông bắc. Địa điểm Lao Pako, vừa là di chỉ cư trú, vừa là di chỉ mộ táng của cư dân thuộc sơ kỳ thời đại đồ sắt, có tuổi khoảng thế kỷ V trước Công Nguyên (CN) đến thế kỷ IV sau CN. Đặc trưng di vật nổi bật là gốm tô màu giống gốm Ban Chiang (Thái Lan).

Đáng chú ý là trong lớp văn hóa IV, các nhà khảo cổ đã phát hiện được hai di vật đồng thau rỗng, hình khối trụ bằng đồng thau. Theo nhà khảo cổ Lào Thongsasayavongkhamdy, đây là hai chiếc trống đồng minh khí Đông Sơn. Chúng ta biết

rằng, trống đồng minh khí là một sản vật “đặc hữu” của văn hóa Đông Sơn. Ngay cả văn hóa Điền, một văn hóa kim khí rất nổi tiếng ở Vân Nam Trung Quốc cũng không đúc loại trống này. Đây là bằng chứng chắc chắn về mối liên hệ, giao lưu trao đổi của cư dân Lao Pako với cư dân văn hóa Đông Sơn ở Việt Nam. Những con đường giao lưu thường theo những thung lũng, ven sông, suối nhỏ nằm sâu trong đất liền ở vùng biên giới Việt và Lào.

2. Giao lưu văn hóa Đông Sơn với khu vực Campuchia

Cũng như Lào, Campuchia là một quốc gia chưa có nhiều phát hiện khảo cổ học thời đại kim khí. Tuy nhiên, theo công bố của nhà khảo cổ H.Parmentier, thì ở Campuchia trước đây cũng đã tìm thấy một số trống đồng Đông Sơn.

Đó là chiếc trống Thnom Monggssusei tìm được ở tỉnh Battambang, trước đây được lưu giữ tại Bảo tàng Albert Sarraut Phnom Pênh. Trống này còn có tên là trống Battambang. Đây là chiếc trống loại I Heger, giữa mặt trống có hình ngôi sao 12 cánh, có vành hoa văn 4 chim bay ngược chiều kim đồng hồ bên cạnh nhiều băng hoa văn hình học khác đặc trưng của trống Đông Sơn.

Chiếc thứ hai là trống Tostak, tìm thấy ở trong làng cùng tên ở tỉnh Kampong Cham. Trống được xếp vào loại I Heger. Chính giữa mặt trống là hình ngôi sao nổi 10 cánh. Có băng hoa văn người múa hóa trang.

Cũng tại tỉnh Kampong Cham, một chiếc trống loại I Heger cũng được tìm thấy ở địa điểm Prek Puoy. Trống chỉ còn phần mặt rộng khoảng 30cm, còn quan sát rõ hình ngôi sao 10 cánh nổi rõ giữa mặt trống, tiếp

đó là vành hoa văn hình học kiểu Đông Sơn. Hiện di vật này đang được lưu giữ tại Trung tâm bảo tồn di sản Campuchia.

Trong những năm gần đây, khảo cổ học tiền sử và sơ sử trên đất nước Chùa tháp có những phát hiện khảo cổ quan trọng. Một trong những thành tựu nghiên cứu thời đại kim khí Campuchia đáng ghi nhận, đó là kết quả nghiên cứu khai quật địa điểm Prohear thuộc tỉnh Prey Veng, nằm cách thủ đô Phnom Penh khoảng gần 100km về phía đông bắc do các nhà khảo cổ học Đức và Campuchia thực hiện vào năm 2008-2009.

Địa điểm Prohear là một di chỉ mộ táng khá lớn. Các nhà khảo cổ đã phát hiện một khối lượng phong phú hiện vật gồm đá, kim loại đồng thau, sắt và đồ trang sức bằng vàng. Nhưng nổi bật hơn cả là những chiếc trống đồng tìm thấy trong khu mộ ở đây. Theo nhà khảo cổ học A. Reinecke, trước khi có cuộc khai quật, những người dân địa phương đã đào lấy đi hàng ngàn di vật quý, trong đó có cả hàng chục trống đồng.

Trong số những trống đồng đã khai quật được, đáng chú ý là chiếc trống được phát hiện trong ngôi mộ số 4. Ngôi mộ có trống là ngôi mộ đất. Trống đồng khi phát hiện ở vị trí nằm nghiêng. Vì thế, có khả năng người xưa được mai táng theo phong tục hung táng, đặt đầu người quá cố trong trống đồng, các đồ gốm tùy táng được xếp bên ngoài. Trống bị đập vỡ, méo từ khi chôn. Đây là một trống Đông Sơn muộn với các vành hoa văn trang trí như văn hình học, hình người múa hóa trang cách điệu cao và vành hoa văn 6 hình chim bay mang đặc trưng trống Đông Sơn.

Theo những người khai quật, thì niên đại của trống mộ 4 ở Proher (mẫu Hd-

27257) là 2001 ± 17 BP (khoảng từ năm 44 trước CN đến năm 51 sau CN). Niên đại này cũng khá phù hợp với những hiện vật khảo cổ chôn theo.

Sau khi nghiên cứu, so sánh với các di vật ở nền văn hóa khác trong khu vực, những người khai quật cho rằng, những trống này giống với những trống đồng tìm thấy ở Phú Chánh, tỉnh Bình Dương và trống Vĩnh Phúc ở tỉnh Bình Định. Loại trống này còn được tìm thấy ở Bắc Lý tỉnh Bắc Giang, ở Đông Hòa tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam. Không còn nghi ngờ gì nữa những trống đồng ở Prohear thuộc dòng trống Đông Sơn, mà không phải thuộc dòng trống Điền từ Vân Nam.

Ngoài địa điểm Prohear, các nhà khảo cổ học Đức đã phát hiện được địa điểm Bit Meas thuộc sơ kỳ thời đại sắt (khoảng 150 năm trước CN - 100 năm sau CN) cũng tại tỉnh Prey Veng. Điều đáng tiếc là di chỉ này đã bị đào phá nặng nề cùng sự thất thoát hàng ngàn di vật khảo cổ, trong đó có nhiều trống đồng.

Cùng với những trống đồng khác tìm thấy ở Campuchia, việc tìm thấy những trống Đông Sơn ở Prohear mang ý nghĩa quan trọng. Vấn đề đặt ra là, những trống Đông Sơn này từ đâu đến? Câu trả lời có liên quan đến vấn đề giao lưu văn hóa, đến tộc người ở Prohear cũng như ở miền nam Campuchia.

Trên đảo Lại Sơn, thuộc vịnh Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam đã phát hiện được mộ trống đồng Đông Sơn. Điều này gợi mở cho chúng ta thấy một con đường giao lưu của cư dân Đông Sơn dọc đường biển phía nam đến nhiều vùng Nam Bộ, đến cả vùng vịnh Thái Lan. Khi qua vùng cửa sông Cửu Long, sông Đồng Nai, các trống Đông Sơn đã ngược dòng mà vào phía nam Campuchia. Sự có mặt của

những trống đồng Đông Sơn ở Prohear có thể được lý giải như vậy.

3. Giao lưu văn hóa Đông Sơn với khu vực Thái Lan

Các tài liệu khảo cổ học cho thấy, ảnh hưởng của văn hóa Đông Sơn đến vùng phía bắc và đông bắc Thái Lan chưa thật rõ nét, trong khi đó ở miền Trung và miền Nam Thái Lan dấu ấn Đông Sơn được biểu hiện rất rõ qua những trống đồng loại I Heger (trống Đông Sơn).

Trong số 22 trống đồng Đông Sơn tìm được ở Thái Lan, có những chiếc nằm sâu trong nội địa nước này. Đó là 5 trống đồng tìm được trong hang Ongbah ở tỉnh Kanchanaburi giống với trống đồng Quảng Xương, Hữu Chung, Việt Nam, hay như 4 trống đồng tìm thấy ở hang Thung Yang mang đặc trưng của trống Đông Sơn muộn.

Ở miền Nam Thái Lan, xung quanh vùng Vịnh Thái Lan cho thấy sự có mặt của nhiều trống đồng Đông Sơn. Trống đồng trên đảo Ko Samui thuộc tỉnh Xurathani phát hiện chỉ cách bờ biển có 300m, trống có những đặc điểm tương tự như trống Quảng Xương, Thanh Hóa. Còn trống Khao Samkaeo, trống Chaiya, trống Tha Rua, trống Phun Phin có lẽ thuộc nhóm trống B Đông Sơn.

Vấn đề đặt ra là, tại sao ở vùng phía nam Thái Lan, văn hóa Đông Sơn biểu hiện không rõ nét trong các di chỉ, trong khi trống Đông Sơn lại phát hiện được nhiều như vậy? Phải chăng trống Đông Sơn ở đây không phải từ phía bắc đưa xuống theo đường bộ như ý kiến của một số người, mà chúng được chở bằng thuyền theo đường biển từ Việt Nam đến như những trống phát hiện được ở miền nam Campuchia và vùng hải đảo Đông Nam Á.

Đáng lưu ý, những trống Đông Sơn tìm được ở Thái Lan cũng chứa tỷ lệ hợp kim tương tự như những trống tìm thấy ở miền Bắc Việt Nam. Chúng gồm 3 thành phần: đồng-chì-thiếc, trong đó tỷ lệ chì chiếm khá cao, lên đến gần 20%, mà tỷ lệ chì cao là một trong những đặc trưng của đồ đồng Đông Sơn muộn.

Ngoài ra, một số đồ đồng Đông Sơn tìm được ở vùng cao nguyên Đông Bắc Thái Lan cũng cho phép chúng ta nghĩ về mối giao lưu với phía tây của văn hoá Đông Sơn, mà chủ yếu là bằng đường bộ và qua những dòng sông, suối nhỏ. Mặt khác, tài liệu khảo cổ cũng cho thấy, sự giao lưu ảnh hưởng qua lại của văn hoá thời đại kim khí ở đây đối với văn hóa Đông Sơn, tuy không rõ nét, nhưng cũng có thể nhận diện được ở một số đồ trang sức, như vòng ống, vòng tay và một số mô típ hoa văn trang trí trên đồ đồng có ảnh hưởng đến vùng Đông Sơn ở Bắc Trung Bộ Việt Nam.

II. GIAO LƯU VĂN HÓA ĐÔNG SƠN VỚI KHU VỰC ĐÔNG NAM Á HẢI ĐẢO

1. Giao lưu văn hóa Đông Sơn với khu vực Malaysia

Tài liệu khảo cổ học cho thấy, tuy xuất hiện khá muộn, khoảng vài ba thế kỷ trước CN, những cư dân thời kim khí Malaysia đã có công nghệ đúc đồng tại chỗ, thể hiện qua nhiều khuôn đúc đồng đã được tìm thấy. Trong số những đồ đồng với số lượng khá phong phú, đáng chú ý là có 6 trống đồng Đông Sơn, có thể được mang tới từ miền Bắc Việt Nam theo đường biển.

Diễn hình là hai chiếc trống Cuala Torengganu I và II tìm thấy ở phía nam thành phố Cuala Torengganu, ở bờ phía đông của bán đảo Malaysia. Cả hai trống không còn nguyên vẹn. Theo những người

phát hiện, có thể trống đã được chôn trong mộ. Nhưng những gì quan sát được, thì đây là những trống Đông Sơn tiêu biểu với những mô típ hoa văn rất điển hình, như văn hình học, văn hình người hóa trang, hoa văn hình thuyền có người chèo lái v.v..

Ở vùng Kampon Sungailang cũng tìm được 2 trống Đông Sơn, được đặt trên một mảnh ván cứng, cả hai cùng được chôn ngửa với một số vò gốm. Ở trung tâm mặt trống thứ nhất có hình ngôi sao 12 cánh, chiếc thứ hai chỉ còn mặt với ngôi sao 10 cánh ở trung tâm. Cả hai mặt trống đều được trang trí bằng những hoa văn hình học đặc trưng phong cách Đông Sơn, cùng nhiều vành hoa văn hình chim bay, hình người hoá trang lông chim, tượng cóc.

Có thể nói, vùng bán đảo Malaysia là vùng xa nhất về phía tây nam, cho đến nay tìm được những dấu tích của sự giao lưu văn hóa Đông Sơn.

2. Giao lưu văn hóa Đông Sơn với khu vực quần đảo Indonesia

Vào thời điểm nền văn hoá Đông Sơn phát triển mạnh mẽ ở Bắc Việt Nam, thì ở Indonesia cũng bước vào buổi đầu của thời đại kim khí với những sắc thái văn hoá bản địa, như văn hoá cự thạch, văn hóa mộ vò... Tuy nhiên, việc phát hiện khảo cổ mới chỉ là các hiện vật đồ đồng lẻ tẻ, chủ yếu là đồ nghi lễ. Theo các học giả Indonesia, thời đại kim khí xuất hiện ở Indonesia khá muộn, khoảng 500 năm trước Công nguyên. Lúc này, với cơ sở vật chất kinh tế, xã hội trên các đảo Indonesia chưa thể sản sinh một dạng Nhà nước sơ khai, nhưng đã xuất hiện những thủ lĩnh cộng đồng nhỏ và có những mối giao lưu với các khu vực khác. Trong nhiều tác phẩm viết về vùng quần đảo Indonesia, học giả C. Higham cũng cho rằng, cư dân thời kim

khí ở quần đảo Indonesia đã có mối liên hệ với cư dân đương thời ở vùng Bắc Việt Nam. Trống đồng Đông Sơn có mặt ở quần đảo này có thể là được du nhập theo đường biển, từ phía bắc tới, vào khoảng 200 năm trước Công nguyên.

Cho đến nay, các nhà khảo cổ đã ghi nhận được 28 trống đồng Đông Sơn phát hiện rộng khắp quần đảo Indonesia, từ đảo Java cho đến các đảo Sumatra, Bali, Sumbawa, Roti, Luang, Kai và Salajar. Theo ý kiến của các nhà khảo cổ học Indonesia, thì những nơi này vào thời kỳ đó không đúc trống đồng, mà trống đồng đem tới từ miền Bắc Việt Nam. Vì thế, sự có mặt trống Đông Sơn ở đây chắc chắn là sản phẩm của việc giao lưu với cư dân Đông Sơn theo đường biển. Những con thuyền của cư dân Đông Sơn theo những dòng hải lưu ven biển và dựa vào những đợt gió mùa đã đưa những sản vật Đông Sơn, trong đó có trống đồng đến với thế giới Đông Nam Á hải đảo. Các nhà khảo cổ đã ghi nhận nhiều đợt giao lưu của người Đông Sơn đến với Đông Nam Á hải đảo, trong đó những đợt sớm diễn ra vào khoảng thế kỷ II trước Công nguyên, khi mà nền văn hóa Đông Sơn phát triển cực thịnh, cư dân Đông Sơn đã có những hình thức trao đổi sản phẩm, hàng hóa của mình với các vùng đất khác.

Một số trống đồng tìm được ở Indonesia là những trống Đông Sơn điển hình, mang dáng dấp của trống Hữu Chung Việt Nam. Các nhà khảo cổ học Indonesia cho rằng, những trống đồng Đông Sơn đến đất nước này theo dạng nhập khẩu nguyên chiếc, để sau đó, những người thợ đúc đồng bản địa đã đúc nên một dạng trống đồng độc đáo là trống Moko, vừa có những nét của trống Đông Sơn, vừa có những nét riêng bản địa. Người ta đã tìm được khuôn đúc trống bằng đá và có cả hình

ảnh chiến binh đang vác trống đồng trên lưng được khắc trên đá ở Indonesia.

Ở vùng Plawangan thuộc miền trung đảo Java, trống Đông Sơn được tìm thấy trong một ngôi mộ trẻ em, còn nguyên xương sọ. Đồ tùy táng trong mộ là hạt chuỗi thủy tinh, hạt chuỗi bằng vàng, thừng đồng 4 chân có hoa văn vòng tròn kiểu Đông Sơn, giáo và đục bằng sắt, đồ gốm, đồ gỗ. Đáng lưu ý, một chiếc trống Đông Sơn được đặt nằm trên một chiếc trống thứ hai, nhưng là trống đúc tại bản địa, loại trống Moko. Điều đó chứng tỏ một giai đoạn mà trống nhập khẩu tồn tại cùng trống bản địa.

Tài liệu dân tộc học Indonesia còn ghi nhận ảnh hưởng của văn hóa Đông Sơn, thể hiện rõ hình ảnh những nếp nhà sàn mái cong trên trống đồng Ngọc Lũ được bảo tồn gần như nguyên vẹn trên những nhà sàn Toraja trong một số vùng dân cư hiện nay trên các đảo Toba Batak, đảo Sulawesi.

III. MỘT VÀI NHẬN XÉT

Từ những bằng chứng khảo cổ học nêu trên, chúng tôi có những nhận xét về các mối giao lưu giữa văn hoá Đông Sơn với khu vực Đông Nam Á tiền sử như sau:

1. Văn hóa Đông Sơn là một nền văn hóa năng động, cởi mở, có mối giao lưu rộng rãi với những nền văn hoá khác ở khu vực Đông Nam Á lục địa và hải đảo. Đáng lưu ý là con đường giao lưu trên biển đã đưa chủ nhân văn hoá Đông Sơn tiếp cận đến vùng xa xôi, như bán đảo Malaysia và quần đảo Inonesia. Điều đó chứng tỏ người Đông Sơn đã sử dụng thành thạo thuyền đi biển. Hình ảnh những chiếc thuyền có kích thước lớn được khắc hoạ trên trống đồng Đông Sơn là bằng chứng xác thực về kỹ thuật đóng thuyền lớn và kỹ năng đi biển của chủ nhân văn hóa Đông Sơn.

Cũng phải kể đến những con đường giao lưu trên bộ, theo những thung lũng, ven sông, suối lớn nằm sâu trong đất liền. Các nhà khảo cổ đã tìm thấy nhiều đồ đồng, nhất là trống đồng Đông Sơn ở Lào, Campuchia và Đông Bắc Thái Lan. Ngược lại, ảnh hưởng của các văn hóa vùng này cũng thấy được trong văn hóa Đông Sơn, thể hiện qua một số đồ trang sức, như vòng ống, vòng tay hoặc một số mô típ hoa văn trang trí trên đồ đồng ảnh hưởng đến văn hóa Đông Sơn vùng Bắc Trung Bộ Việt Nam.

2. Theo các thư tịch cổ, ở vào giai đoạn văn hóa Đông Sơn phát triển, ngoài dạng Nhà nước sơ khai Văn Lang - Âu Lạc ở miền Bắc Việt Nam, thì hầu như khắp vùng Đông Nam Á chưa có hình thức Nhà nước sơ khai nào khác được thành lập.

Một số học giả, điển hình là H.H.E. Loofs-Wissowa cho rằng, những trống đồng Đông Sơn có mặt khắp vùng Đông Nam Á rộng lớn là do có sự ban phát quyền lực nào đó, mà trống đồng là một dạng “quyền trượng” của một thủ lĩnh ở vùng Bắc Việt Nam đã ban cho các thủ lĩnh địa phương trong vùng Đông Nam Á. Liệu ý kiến trên có phù hợp với thực tế lịch sử? Theo chúng tôi, quan điểm này cần có thêm nhiều tài liệu, nhiều bằng chứng hỗ trợ khác để có sức thuyết phục hơn. Nhưng dẫu sao, trống đồng vẫn là vật chuẩn, tượng trưng giá trị quyền lực như nhiều nhà nghiên cứu nhận xét.

Tài liệu khảo cổ học đã ghi nhận nhiều đợt giao lưu của người Đông Sơn đến với Đông Nam Á lục địa và hải đảo, trong đó những đợt sớm diễn ra vào khoảng thế kỷ II- III trước CN, khi nền văn hóa Đông Sơn phát triển cực thịnh, cư dân Đông Sơn đã có những hình thức giao lưu, trao đổi sản phẩm, hàng hóa với các vùng đất khác.

Đây chính là những minh chứng có sức thuyết phục lớn cho sự giao lưu văn hoá giữa cộng đồng cư dân Văn Lang - Âu Lạc với các cộng đồng cư dân các tộc người khác trong khu vực Đông Nam Á thời tiền sử. Sự giao lưu văn hoá đã giúp văn hoá Đông Sơn có một sức sống mãnh liệt, hình thành bản lĩnh mang tính cách Việt: năng động, giao lưu rộng mở, nhưng không mất đi bản sắc riêng.

3. Việc xuất hiện khá nhiều trống Đông Sơn muộn ở vào thời điểm cuối thế kỷ II, đầu thế kỷ I trước CN ở quần đảo Indonesia đã khiến một số học giả liên tưởng đến một bối cảnh lịch sử đương thời ở miền Bắc Việt Nam. Về vấn đề này, chúng tôi chia sẻ quan điểm với nhà nghiên cứu Trịnh Sinh khi cho rằng, vào năm 111 trước CN, cùng với việc xâm lược nước Âu Lạc, nhà Hán đã có nhiều chính sách Hán hoá hà khắc, như trong thư tịch cổ đã ghi lại, trong đó có việc thủ tiêu văn hoá của người Việt. Nhiều đồ đồng Đông Sơn, trong đó có trống đồng đã bị tàn phá. Có thể, chính vì không chấp nhận sự Hán hoá, một bộ phận người Việt cổ đã ra đi đến các miền đất ven biển phía nam và có mang theo trống đồng như một kỷ vật quê hương. Điều này giải thích sự có mặt của một số trống đồng Đông Sơn muộn ở Indonesia. Đây cũng là những dấu ấn Đông Sơn cuối cùng mà chúng ta nhận biết được trên vùng quần đảo này.

Chú thích

1. Công trình nhận được sự tài trợ từ *Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia - Nafosted*. Tác giả xin chân thành cảm ơn!

Tài liệu tham khảo

1. Bernet Kemper, A.J. 1986. *The Kettledrums of Southeast Asia. Modern Quaternary research in*

Southeast Asia 100.

2. Heekeren. H.R, 1958. *The Bronze-Iron Age of Indonesia. The Hugue Martinus Nijhoff*.

3. Higham.C, 1996. *The bronze Age of Southeast Asia. Cambridge University Press. Cambridge*.

4. Loofs - Wissowa, H.H.E. 1983b. *The distribution of Dongson drums: Some thoughts. In Peter Snoy (ed.) Ethnologie und Geshichte. Wiesbaden: 410-417*.

5. Parmentier, 1918. *Anciens tambours de bronze. BEFEO, t.XVIII*.

6. Parmentier, 1932. *Nouveaux tambours de bronze. BEFEO, t.XXXII*.

7. Peacock B.A.V, 1965. *The drums at Kampon Sungailang. MIN. Vol X*.

8. Phạm Minh Huyền, Nguyễn Văn Huyền, Trịnh Sinh, 1997. *Trống Đông Sơn*. Nxb.Khoa học xã hội, Hà Nội.

9. Reinecke A., Vin Laychour, Seng Sonetra, 2009. *The first Golden Age of Cambodia: excavation at Prohear*. Printed with funding provided by the German Foreign Office.

10. Soebadio H. Etal. 1996. *Indonesian heritage: Ancient history*. Jakarta. pp: 38-40

11. Sorensen P. 1979. *The Ongbah Cave and Its fifth drum*. EAS. NewYork-Kualalumpur. 1979

12. Trịnh Sinh, 1998. *A comment on the bronze drums discovered in Thailand. Comparative Thai - Vietnamese Archaeology: culture in Metal Age. Bangkok.pp: 93-102*.

13. Trịnh Sinh, 2010. *Giao lưu văn hóa Đông Sơn ở vùng ven biển và hải đảo. Trong Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế lần thứ ba về Việt Nam học*. Nxb.Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 467- 476.

14. Thong Sayavongkhamdy, Peter Bellwood, 2000. *Recent archaeological research in Laos Bulletin of the Indo-Pacific Prehistory association 19. 2000. Vol3. pp:101-110*.

15. Vallibhotama S 1978. *The Progress of research into the prehistory of Thailand*. In: *Muang Boran*. Vol. IV.pp: 55-72.

